

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2024/DS-PT

Ngày: 06/3/2024

“Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại
theo Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà
nước”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trọng;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Đình Khánh

Bà Lê Thị Mai.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nhật Phong - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Mai, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 473/TLPT-DS ngày 27 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại theo Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước” do có kháng cáo của Nguyên đơn đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2023/DS-ST ngày 30/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1550/2024/QĐ-PT ngày 21 tháng 02 năm 2024 giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Mai Văn T, sinh năm 1989; địa chỉ: Tiểu khu F, thị trấn Nông Trường M, huyện M, tỉnh Sơn La; Có mặt.

* **Bị đơn:** Sở Y tế tỉnh S.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh B – Phó Giám đốc; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Trần Thanh B - Chức vụ: Phó giám đốc Sở Y tế tỉnh S; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Trung tâm pháp y tỉnh S; địa chỉ: Tổ D, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lường Minh T1 – Giám đốc; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh S.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Quốc K - Chủ tịch; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, nguyên đơn anh Mai Văn T trình bày:

Ngày 07/6/2022 tại T, thị trấn Nông Trường M, huyện M, tỉnh Sơn La anh Mai Văn T bị các đối tượng gồm: Nguyễn Đăng T2, Phạm Thanh B1, Nguyễn Tuấn K1, Lê Hữu H, Lương Việt A cùng thường trú tại tiểu khu C, thị trấn Nông Trường M, tỉnh Sơn La có hành vi xâm phạm sức khỏe, tài sản của anh. Sự việc trên anh T đã trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M. Ngày 24/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M yêu cầu anh T đến Trung tâm Pháp y tỉnh S để giám định thương tích. Tại Trung tâm Pháp y tỉnh S, anh T được giám định viên Trần Văn B2 yêu cầu anh thực hiện 03 chỉ định: khám chuyên khoa ngoại (Bệnh viện đa khoa tỉnh S); điện não đồ (Bệnh viện thần kinh tỉnh S); chụp cắt lớp vi tính sọ não (Bệnh viện đa khoa tỉnh S). Sau khi anh nhận được kết quả giám định thương tích, anh phát hiện các chỉ định khám và kết luận thương tích của anh bị bỏ lọt. Anh đã làm đơn tố cáo giám định viên Trần Văn B2 - Trung tâm Pháp y tỉnh S. Sau đó Trung tâm Pháp y tỉnh S ban hành Kết luận tố cáo, không nhất trí với Kết luận tố cáo của Trung tâm P, anh T tiếp tục thực hiện quyền tố cáo đến Sở Y tế tỉnh S. Sở Y tế tỉnh S đã ban hành Kết luận tố cáo số 114/KL-SYT ngày 07/11/2022, anh T phát hiện Kết luận tố cáo số 114/KL-SYT ngày 7/11/2022 có dấu hiệu vi phạm pháp luật, anh đã làm đơn tố cáo ông Trần Thanh B, Phó Giám đốc Sở Y tế là người ký Kết luận tố cáo số 114/KL-SYT ngày 07/11/2022 đến Ủy ban nhân dân (Sau đây viết tắt là UBND) tỉnh Sơn La giải quyết. UBND tỉnh S ban hành Kết luận tố cáo số 91/KL-UBND ngày 22/3/2023 và chỉ rõ các sai phạm trong Kết luận tố cáo số 114 /KL-SYT ngày 07/11/2022 do Phó Giám đốc Sở Y tế Trần Thanh B ký, đồng thời nêu rõ hành vi sai phạm của Trung tâm Pháp y tỉnh S và yêu cầu Sở Y tế tỉnh S thu hồi, hủy bỏ Kết luận tố cáo số 114/KL-SYT ngày 07/11/2022 do Sở Y tế tỉnh S ban hành kết luận 114/KL-SYT ngày 07/11/2022 vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của anh. Nay anh khởi kiện yêu cầu Sở Y tế tỉnh S hoàn trả, bồi thường chi phí phát sinh trong quá trình anh đi tố cáo và việc giải quyết tố cáo oan sai, cụ thể như sau:

- Ngày 21/11/2022 anh đến trực tiếp Sở Y tế tỉnh S nộp đơn yêu cầu xem xét lại Kết luận tố cáo số 114/ KL-SYT do ông Trần Thanh B, Phó Giám đốc Sở y tế tỉnh S ký ngày 07/11/2022. Phát sinh chi phí:

+ Taxi đến nơi đánh máy soạn thảo đơn, photo (5km) 50.000đ x2 (đi và về) = 100.000đ; tiền thuê soạn đơn 12 trang 100.000đ, photo tài liệu liên quan để cung cấp kèm đơn 50.000đ;

+ Chi phí đi lại ngày 21/11/2022 đến trực tiếp Sở Y tế tỉnh S, nộp đơn yêu cầu xem xét lại kết luận nội dung tố cáo số 114/KL-SYT do ông Trần Thanh B - Phó Giám đốc Sở Y ký ngày 07/11/2022: Taxi đi từ nhà anh ra đường Quốc lộ mới để bắt xe khách 80.000đ; tiền ăn sáng, trưa, tối: 50.000đ/bữa x 3 = 150.000đ; thuê phòng nghỉ qua đêm tại khách sạn P, đường T 250.000đ; taxi từ Sở Y về bến xe khách Sơn La: 100.000đ x 2 = 200.000đ; vé xe khách giường nằm 150.000đ x 2 (đi và về M) = 300.000đ; taxi từ đường quốc lộ mới để về nhà 80.000đ;

+ Thẻ nhớ micoro 2Gb lưu trữ buổi làm việc tại Trung tâm Pháp y ngày 28/6/2022 kèm theo đơn yêu cầu xem xét lại đơn ngày 20/11/2022 giá 150.000đ.

Tổng ngày 20/11/2022 chi phí: 1.210.000đ.

- Ngày 28/11/2022 theo giấy mời số 104/GM-SYT ngày 25/11/2022 của Sở Y tế tỉnh S mời đến Sở Y tế tỉnh S làm việc về nội dung đơn yêu cầu xem xét lại kết luận tố cáo số 114/KL – SYT chi phí phát sinh: xe khách Vân Hồ 100.000đ; tiền ăn sáng, trưa, tối 50.000đ x 3 = 150.000đ; Taxi từ Sở Y về bến xe khách Sơn La 100.000đ; vé xe về M xe giường nằm 150.000đ; taxi đi từ đường mới về nhà 80.000đ. Tổng ngày 28/11/2022 chi phí 580.000đ.

- Ngày 29/11/2022 cung cấp căn cứ pháp lý, kèm theo đơn yêu cầu giải trình đơn đề ngày 29/11/2022. Gửi qua đường bưu chính viễn thông, mã vận đơn: EE365149865VN. Chi phí tạo đơn: Xe taxi đến nơi photo đánh máy 50.000đ x 2 (đi và về) = 100.000đ; tiền thuê soạn thảo đơn 60.000đ; tiền taxi đi, về Bưu điện T5 70.000đ x 2 = 140.000đ; tiền gửi bưu chính 14.796đ. Tổng ngày 29/11/2022 chi phí 314.796đ.

- Ngày 07/12/2022 gửi đơn tố cáo ông Trần Thanh B - Phó Giám đốc Sở Y tế, đơn gửi qua đường bưu chính mã: EE365151475V. Chi phí tạo đơn: Xe taxi đến nơi photo đánh máy 50.000đ x 2 (đi và về) = 100.000đ; tiền thuê soạn thảo đơn 50.000đ; taxi đi và về Bưu điện T5 70.000đ x 2 = 140.000đ; tiền gửi bưu chính 14.796đ. Tổng ngày 07/12/2023 chi phí 304.796đ.

- Ngày 15/12/2022 đến phòng tiếp dân UBND tỉnh S bổ sung đơn tố cáo ông Trần Thanh B, chi phí phát sinh: Taxi đi ra đường mới bắt xe khách 80.000đ; tiền ăn: sáng, trưa, tối 50.000đ x 3 = 150.000đ; taxi từ UBND tỉnh S về bến xe khách Sơn la 100.000đ x 2 (đi và về bến xe) = 200.000đ; vé xe khách giường nằm 150.000đ x 2 (đi và về M) = 300.000đ; taxi từ đường mới về nhà 80.000đ. Tổng ngày 15/12/2022 chi phí 810.000đ.

- Ngày 26/12/2022 theo giấy mời số 631/GM-TTr của Thanh tra tỉnh mời đến làm việc liên quan đến việc tố cáo ông Trần Thanh B - Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh S: Chi phí đi lại xe taxi đi ra đường quốc lộ mới bắt xe khách 80.000đ; tiền ăn sáng, trưa, tối $50.000đ \times 3 = 150.000đ$. Taxi từ UBND tỉnh S về bến xe khách Sơn La $100.000đ \times 2$ (đi và về bến xe) = 200.000đ; vé xe khách giường nằm $150.000đ \times 2$ (đi và về M) = 300.000đ; taxi từ đường mới về nhà 80.000đ. Tổng ngày 26/12/2022 chi phí 810.000đ.

- Ngày 16/02/2023 theo giấy mời số 94/GM-TTr ngày 13/02/2023 Thanh tra tỉnh mời đến làm việc liên quan đến việc tố cáo ông Trần Thanh B - Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh S:

+ Chi phí đi lại xe taxi đi ra đường Quốc lộ mới bắt xe khách 80.000đ; tiền ăn sáng, trưa, tối $50.000đ \times 3 = 150.000đ$. Taxi từ UBND tỉnh S về bến xe khách Sơn La $100.000đ \times 2$ (đi và về bến xe) = 200.000đ; vé xe khách giường nằm $150.000đ \times 2$ (đi và về M) = 300.000đ; Taxi từ đường mới về nhà 80.000đ.

+ Anh có nộp tài liệu liên quan, bổ sung đến việc tố cáo ông Trần Thanh B - Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh S. Chi phí tạo tài liệu: xe taxi đến nơi photo đánh máy 80.000đ $\times 2$ (đi và về) = 160.000đ; tiền in, photo 250.000đ.

Tổng ngày 16/02/2023 chi phí 1.220.000đ.

- Ngày 06/3/2023 theo giấy mời số 02/GM-TXM ngày 28/02/2023 của Thanh tra tỉnh Sơn La, Thanh tra tỉnh mời đến làm việc liên quan đến việc tố cáo ông Trần Thanh B - Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh S: Chi phí đi lại xe taxi đi ra đường mới bắt xe khách 80.000đ; tiền ăn sáng, trưa, tối $50.000đ \times 3 = 150.000đ$; taxi từ UBND tỉnh S về bến xe khách S: $100.000đ \times 2$ (đi và đến bến xe) = 200.000đ; vé xe khách giường nằm $150.000đ \times 2$ (đi và về M) = 300.000đ; taxi từ đường mới về nhà 80.000đ; cung cấp tài liệu liên quan trực tiếp đến vụ việc 100.000đ; 1 thẻ nhớ micoro 2Gb giá 150.000đ. Tổng ngày 06/02/2023 chi phí 1.060.000đ.

Tổng chi phí phát sinh trong quá trình đi tố cáo là: 6.309.592đ.

Yêu cầu Sở Y tế tỉnh S phải hoàn trả, bồi thường các khoản gồm:

- Chi phí phát sinh trong quá trình anh đi tố cáo số tiền 6.309.592đ.

- Hoàn trả, bồi thường thiệt hại do việc giải quyết tố cáo oan sai dẫn đến thu nhập thực tế của anh bị mất hoặc giảm sút lớn hơn hoặc bằng 10.000.000đ/tháng (tạm thời lấy mức trung bình 10.000.000đ/tháng). Vì nguyên nhân vụ việc Sở Y tế tỉnh S ban hành kết luận nội dung tố cáo số 114/KL-SYT ngày 07/11/2022 vi phạm pháp luật dẫn đến anh phải nghỉ công việc. Lý do phải nghỉ việc: Thu thập bằng chứng, chứng cứ liên quan đến vụ việc thu thập chứng cứ pháp lý, quy định pháp luật... Thời gian tính từ ngày 07/11/2022 (ngày Sở Y tế tỉnh S ban hành Kết luận giải quyết tố cáo số 114/KL-SYT) đến ngày Sở Y tế tỉnh S hủy bỏ Kết luận số 144/KL-SYT ngày 07/11/2022, thay thế bằng Kết luận

số 52/KL-SYT ngày 27/4/2023, tính thời gian là 06 tháng anh nghỉ việc. Thời gian quán anh phải nghỉ việc, dẫn đến việc mất khách, để khôi phục lượng khách đã mất trong thời gian nghỉ việc 06 tháng, thời gian cần lớn hơn hoặc bằng 18 tháng để khôi phục lượng khách đã mất. Tổng cộng anh yêu cầu Sở Y tế tỉnh S hoàn trả, bồi thường thiệt hại do việc giải quyết tố cáo oan sai dẫn đến thu nhập thực tế của anh bị mất hoặc giảm sút 24 tháng lương (10.000.000đ x 24 tháng = 240.000.000đ).

- Bồi thường tổn thất tinh thần: Căn cứ khoản 2 Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015. Theo quy định mức bồi thường, anh yêu cầu bồi thường 10 tháng lương cơ sở. Mức lương cơ sở thời điểm hiện tại tháng 5/2023 là 1.900.000đ/tháng x 10 tháng = 14.900.000đ.

Tổng cộng 03 khoản là 261.209.592đ.

Tại các bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – Sở Y, người đại diện theo ủy quyền ông Trần Thanh B - Phó Giám đốc Sở Y tế đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày như sau:

Ngày 19/8/2022 Sở Y tế tỉnh S nhận được Phiếu chuyển đơn số: 1795/PC-CAT-PC01 ngày 19/8/2022 của Công an tỉnh S về việc chuyển đơn tố cáo của công dân, tố cáo cán bộ Trung tâm Pháp y tỉnh S cố tình làm sai lệch kết quả giám định, bỏ sót thương tích trong việc giám định thương tích đã được kết luận tại Bản Kết luận giám định pháp y số: 215/TgT ngày 11/7/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh S. Sở Y đã chuyển đơn tố cáo của công dân đến Giám đốc Trung tâm P giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 03/10/2022 Sở Y nhận được đơn tố cáo của công dân với nội dung không nhất trí với Kết luận giải quyết tố cáo của Giám đốc Trung tâm P và tiếp tục tố cáo đối với cán bộ Trung tâm Pháp y tỉnh S cố tình làm sai lệch kết quả giám định, bỏ sót thương tích trong việc giám định thương tích cho công dân. Theo quy định tại Điều 37 Luật Tố cáo năm 2018, Sở Y tế thụ lý giải quyết tố cáo tiếp của công dân theo phân cấp quản lý.

Ngày 07/11/2022, thừa ủy quyền của Giám đốc Sở Y tế tỉnh S, ông Trần Thanh B, Phó Giám đốc Sở Y đã ban hành Kết luận số: 114/KL-SYT kết luận nội dung tố cáo đối với ông Trần Văn B2, cán bộ Trung tâm Pháp y tỉnh S. Sau khi nhận được Kết luận số: 114/KL-SYT ngày 07/11/2022 của Sở Y tế tỉnh S, công dân Mai Văn T có đơn tố cáo đến Chủ tịch UBND tỉnh S. Ngày 22/3/2023, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Kết luận số: 91/KL-UBND kết luận nội dung tố cáo đối với ông Trần Thanh B, Phó Giám đốc Sở Y. Căn cứ Kết luận số 91/KL-UBND của UBND tỉnh S, Sở Y đã ban hành Quyết định số: 231/QĐ-SYT ngày 28/3/2023 về việc thu hồi Kết luận giải quyết tố cáo số: 114/KL-SYT ngày 07/11/2022 và ban hành Kết luận giải quyết tố cáo số: 52/KL-SYT ngày 27/4/2023.

Căn cứ Công văn 303/PYQG ngày 11/5/2023 của V1 đã trả lời việc áp dụng xếp phần trăm (%) tổn thương cho công dân tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 215/TgT ngày 11/7/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh S là đúng quy định tại Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y.

Sau khi nghiên cứu, rà soát việc giải quyết tố cáo và việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến giải quyết tố cáo, Sở Y tế nhận thấy: Việc giải quyết tố cáo lần 2 của công dân đối với cán bộ đơn vị trực thuộc Sở Y tế là đúng thẩm quyền và đúng quy trình của Luật Tố cáo năm 2018. Các quyết định và kết luận giải quyết tố cáo xác định không có nội dung giải quyết gây oan sai cho công dân, không xâm phạm quyền lợi và lợi ích của công dân. Do đó, việc công dân yêu cầu đòi bồi thường trong quá trình giải quyết tố cáo là không có căn cứ. Sở Y tế không chấp nhận yêu cầu bồi thường của công dân về các chi phí liên quan trong việc giải quyết tố cáo.

Tại các bản tự khai ngày và quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Trung tâm Pháp y tỉnh S. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lường Minh T1 trình bày:

Anh Mai Văn T đã có đơn khởi kiện yêu cầu Trung tâm Pháp y tỉnh S bồi thường thiệt hại cho anh theo Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong một vụ án khác. Do vậy Trung tâm Pháp y tỉnh S không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của anh Mai Văn T, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2023/DS-ST ngày 30/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã quyết định:

Căn cứ khoản 14 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 588, Điều 598 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 7, khoản 7 Điều 8, Điều 17, Điều 33, Điều 52, khoản 2 Điều 53 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017. Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Mai Văn T đề nghị bị đơn Sở Y tế tỉnh S phải hoàn trả, bồi thường các khoản tiền gồm: Chi phí phát sinh trong quá trình giải quyết tố cáo: 6.309.592đ; Thiệt hại tổn thất tinh thần: 18.000.000đ. Thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất: 60.000.000đ; Thiệt hại do thu nhập thực tế bị giảm sút: 180.000.000đ; Hoàn trả chi phí đi khởi kiện: 10.356.919đ. Tổng cộng là 274.666.511đ (*Hai trăm bảy mươi tư triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, năm trăm mười một đồng*).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí dân sự sơ thẩm, chi phí tố tụng và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 13/10/2023, nguyên đơn là anh Mai Văn T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Mai Văn T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo. Ngoài ra anh có bổ sung thêm nội dung kháng cáo như sau: Yêu cầu Sở Y tế tỉnh S bồi thường chi phí phát sinh trong quá trình đi tố cáo Sở Y tế tỉnh S số tiền 6.309.592 đồng, thu nhập thực tế bị mất số tiền 160.000.000 đồng, thu nhập bị giảm sút là 480.000.000 đồng, tổn thất tinh thần 18.000.000 đồng, chi phí phát sinh khởi kiện tại phiên tòa sơ thẩm số tiền 10.356.919 đồng, chi phí phát sinh quá trình thu thập chứng cứ và xét xử phúc thẩm số tiền 9.284.364 đồng. Tổng số tiền của 06 khoản trên là 683.950.875 đồng và đề nghị huỷ Kết luận giải quyết khiếu nại số 02/KL-TTPY ngày 19/9/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh S, yêu cầu Sở Y tế tỉnh S khôi phục danh dự cho anh bằng hai hình thức, tổ chức xin lỗi công khai tại địa phương nơi anh thường trú, đăng B3 xin lỗi công khai.

- Ý kiến bằng văn bản của bị đơn Sở Y tế tỉnh S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trung tâm Pháp y tỉnh S: Không chấp nhận nội dung kháng cáo của nguyên đơn anh Mai Văn T, đề nghị HĐXX giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, đã chấp hành và thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Mai Văn T là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX phúc thẩm bác kháng cáo của anh Mai Văn T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; ý kiến trình bày của các đương sự; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Tòa án cấp sơ thẩm xác định đây là tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại theo Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước quy định tại khoản 14 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 52 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (viết tắt là LTNBTNN) là đúng.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La theo quy định tại khoản 2 Điều 53 LTNBTNN.

[3] Về thời hiệu: Căn cứ khoản 1 Điều 6 LTNBTNN xác định việc khởi kiện còn trong thời hiệu khởi kiện.

[4] Xét kháng cáo của anh Mai Văn T, Hội đồng xét xử thấy như sau:

Ngày 24/6/2022, anh Mai Văn T đến Trung tâm Pháp y tỉnh S để giám định thương tích. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 215/TgT ngày 11/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh S xác định: "Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 04% (Bốn phần trăm)". Anh T cho rằng các chỉ định khám, các kết luận thương tích bị bỏ lọt nên đã làm đơn tố cáo giám định viên Trần Văn B2 - Trung tâm Pháp y tỉnh S. Trung tâm P ban hành kết luận không chấp nhận đơn tố cáo, nên anh T thực hiện tố cáo đến Sở Y tế tỉnh S. Ngày 07/11/2022, Sở Y tế tỉnh S ban hành Kết luận số 114 đối với đơn tố cáo của anh T như sau:

"1. Nội dung tố cáo của công dân đối với ông Trần Văn B2, cán bộ Trung tâm pháp y tỉnh S về việc cố tình làm sai lệch kết quả giám định, bỏ sót thương tích trong việc giám định thương tích cho ông Mai Văn T3 là nội dung tố cáo có cơ sở. Qua xem xét hồ sơ xác định có 02 nội dung còn tồn tại như sau:

- Trên phiếu yêu cầu khám chuyên khoa Ngoại, ông Trần Văn B2 ghi tại "mục Chẩn đoán: CTPM vùng đầu do bị đánh (TS (tiền sử) mổ sọ não 2019)" mà không ghi ngày bị đánh là chưa chặt chẽ. Bởi vì nếu đã ghi "tiền sử mổ sọ não năm 2019" thì cần ghi rõ chẩn đoán: CTPM vùng đầu do bị đánh ngày 7/6/2022/BN tiền sử mổ sọ não 2019)" để bác sỹ khám chuyên khoa có cơ sở so sánh, đánh giá khách quan chính xác về nguyên nhân gây nên các thương tích.

Bác sỹ Trần Hồng V, Giám đốc Trung tâm Chấn thương - Chính hình Bệnh viện đa khoa tỉnh S chẩn đoán cho anh Mai Văn T "Sau mổ lấy máu tụ bán cầu trái, di chứng co rút, tê bì tay phải" là chẩn đoán chưa đủ căn cứ và chưa phù hợp theo diễn biến tình trạng sức khỏe của bệnh nhân. Sau khi xem xét hồ sơ, Sở Y tế xác định "co cứng tê bì các ngón tay bàn tay phải" của anh Mai Văn T là do bị đánh.

2. Căn cứ kết quả rà soát hồ sơ giám định, bệnh án và kết quả giám định pháp y về thương tích đối với hồ sơ của anh Mai Văn T, Tiểu khu F, thị trấn Nông trường M, huyện M, tỉnh Sơn La; căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Sở Y tế xác định giữ nguyên tỷ lệ thương tích 4% (Chấn động não do bị đánh đã điều trị ổn định: xếp 3%; vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng gòit phải: xếp 1%; co cứng tê bì các ngón tay bàn tay phải: 0%)"

Do không nhất trí với Kết luận số 114 ngày 07/11/2022 của Sở Y tế tỉnh S, anh T tiếp tục tố cáo đến Ủy ban nhân dân tỉnh S giải quyết. Ủy ban nhân dân tỉnh S đã ban hành Kết luận tố cáo số 91 ngày 22/3/2023 có chỉ rõ các sai phạm trong Kết luận tố cáo số 114 ngày 07/11/2022 của Sở Y do Phó giám đốc Trần Thanh B ký đồng thời nêu rõ hành vi sai phạm của cơ quan Trung tâm pháp y tỉnh S, yêu cầu Sở Y tế tỉnh S thu hồi, huỷ bỏ kết luận 114/KL-SYT ngày 07/11/2022, cụ thể như sau:

“1. Nội dung tố cáo đúng: “Kết luận giải quyết tố cáo số 114/KL-SYT ngày 07/11/2022 của Sở Y do ông Trần Thanh B ký là không đúng với hành vi của ông Trần Văn B2 – cán bộ Trung tâm P cung cấp phiếu yêu cầu khám chuyên khoa Ngoại trong đó không có ngày xảy ra vụ việc của bệnh nhân, hậu quả của hành vi trên được kết luận trong nội dung Kết luận tố cáo số 114/KI-SYT ngày 07/11/2022 là chưa chặt chẽ. Không có quy định pháp luật nào quy định hành vi cung cấp tài liệu, giấy tờ giả thì hậu quả được quy định là chưa chặt chẽ.”

2. Nội dung tố cáo đúng: Kết luận giải quyết tố cáo số 114/KL-SYT ngày 07/11/2022 do ông Trần Thanh B - Phó giám đốc Sở Y ký đối với nội dung tổn thương: Cơ cứng, tê bì bàn tay phải không có trong danh mục xếp loại tổn thương nên Sở Y tế tỉnh S xếp thương tích là 0%. “Điều này không đúng quy định theo Thông tư giám định thương tích số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y được quy định tại Chương I, C 7.”

3. Nội dung tố cáo sai: Vi phạm thẩm quyền trong giải quyết đơn yêu cầu kết luận nội dung tố cáo số 114/KL-SYT ngày 07/11/2022 của người tố cáo. Cụ thể là: “Kết luận nội dung tố cáo số 114/KL-SYT ngày 07/11/2022 do Phó giám đốc Trần Thanh B ký thay Giám đốc Sở Y tế, giá trị pháp lý được xem như Giám đốc Sở Y tế tỉnh S. Vậy thẩm quyền giải quyết đơn yêu cầu xem xét lại Kết luận nội dung tố cáo thuộc Chủ tịch UBND tỉnh S. Sở Y tế tỉnh S vi phạm thẩm quyền giải quyết đơn yêu cầu xem xét của tôi.”

Như vậy, tố cáo của anh T được xác định có hai tố cáo đúng đối với các sai sót của Kết luận số 114. Kết luận số 91 đã xác định các sai sót của Kết luận số 114 về thể thức, thẩm quyền ký kết luận, về việc không ghi ngày xảy ra vụ việc của bệnh nhân là chưa chặt chẽ và thẩm quyền xếp thương tích đối với tổn thương: Cơ cứng, tê bì tay phải là 0% là không đúng.

Sở Y tế tỉnh S đã ban hành Quyết định số 231/QĐ-SYT ngày 28/3/2023 về việc thu hồi kết luận giải quyết tố cáo và ban hành kết luận nội dung tố cáo số 52/KL-SYT ngày 27/4/2023 thay thế Kết luận số 114. Tại Công văn số 303/PYQG-GD ngày 11/5/2023 của V1 Công văn số 38/TTPY của Trung tâm Pháp y tỉnh S đối với hồ sơ giám định thương tích của công dân Mai Văn T, sinh năm 1989, T4 tại Tiểu khu F, thị trấn Nông trường M, huyện M, tỉnh Sơn La là đúng quy định theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y.

Thực hiện kết luận nội dung tố cáo số 52/KL-SYT của Sở Y, ngày 19/5/2023, căn cứ Công văn số 303/PYQG-GD ngày 11/5/2023 của V1, Trung tâm pháp y ban hành Công văn số 41/CV-TIPY về việc bổ sung nội dung còn thiếu trong bản Kết luận số 215/TgT ngày 11/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh S với các nội dung: Co rút, tê bì các ngón bàn tay phải không đủ căn cứ xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, chấn động não không xác định cơ chế hình thành thương tích. Không thay đổi nội dung về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của đối tượng giám định.

Không đồng ý với Kết luận số 52 của Sở Y tế tỉnh S, anh Mai Văn T tiếp tục có đơn tố cáo gửi Ủy ban nhân dân tỉnh S và đã được trả lời bằng Thông báo số 163/TB-UBND ngày 27/6/2023, Công văn số 2652/UBND-NC ngày 13/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh S không thụ lý giải quyết tố cáo, lý do: Nội dung tố cáo không có căn cứ.

Như vậy, sau khi thực hiện các kết luận nội dung tố cáo về thiếu sót, bản chất tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể không thay đổi so với bản kết luận giám định pháp y đối với thương tích ban đầu (4%). Các thiếu sót được chỉ ra tại Kết luận số 91 đã được thực hiện đầy đủ theo Công văn số 1314/SYT-TTr ngày 09/6/2023 thông tin về việc thực hiện các kiến nghị tại Kết luận số 52/KL-SYT của Sở Y tế kèm theo các báo cáo của Sở Y tế, Trung tâm pháp y thực hiện các nội dung theo kết luận.

Theo đơn khởi kiện anh T yêu cầu Sở Y tế bồi thường các khoản tiền: Chi phí phát sinh trong quá trình anh T đi giải quyết tố cáo: 6.309.592đ; thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút: 240.000.000đ; thiệt hại về tổn thất tinh thần: 14.900.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm anh T bổ sung đơn kháng cáo đề nghị Sở Y tế bồi thường với tổng số tiền là 683.950.875 đồng. Anh T cho rằng các chi phí phát sinh trong quá trình anh đi giải quyết tố cáo là do sai sót của Kết luận số 114. Tuy nhiên qua xem xét hồ sơ vụ án thấy rằng:

- Kết luận giải quyết của Sở Y tế là có sai sót nhưng không gây ra thiệt hại và không thuộc phạm vi trách nhiệm bồi thường thiệt hại của Nhà nước, không thỏa mãn các quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 7 LTNBTNN về mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại thực tế và hành vi gây thiệt hại; giữa thiệt hại và hành vi phải có mối quan hệ nhân quả mang tính quy luật, không phải ngẫu nhiên. Theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước thì căn cứ xác định trách nhiệm bồi thường Nhà nước phải có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại thực tế và hành vi gây thiệt hại. Giữa thiệt hại và hành vi phải có mối quan hệ nhân quả mang tính quy luật, không phải ngẫu nhiên. Anh T cho rằng, thiệt hại xảy ra là do Kết luận số: 114/KL-SYT ngày 07/11/2022 của Sở Y tế tỉnh S vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh là không có căn cứ, bởi vì Kết luận số: 114/KL-SYT ngày 07/11/2022 của Sở Y tế tỉnh S đã được Giám đốc Sở Y tế tỉnh S thay thế bằng Kết luận số: 52/KL-SYT ngày 27/4/2023. Mặt khác, theo quy định tại Điều 598 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì Nhà nước có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ gây ra theo Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Theo Điều 17 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước quy định thì Kết luận nội dung tố cáo không thuộc một trong 14 quyết định, hành vi trái pháp luật thuộc phạm vi Nhà nước phải bồi thường. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Mai Văn T đề nghị Sở Y tế tỉnh S phải có trách nhiệm hoàn trả, bồi thường cho anh số tiền 274.666.511đ (*Hai trăm bảy mươi tư triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, năm trăm mười một đồng*) là đúng. Như đã phân tích ở trên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận

kháng cáo của anh Mai Văn T, do đó việc kháng cáo bổ sung cũng không có cơ sở để chấp nhận.

Về việc anh Mai Văn T bổ sung yêu cầu khởi kiện đề nghị huỷ Kết luận nội dung tố cáo số 02/KL-TTPY ngày 19/9/2022 của Trung tâm Pháp y đối với việc cán bộ Trung tâm Pháp y tỉnh S giám định bổ sót thương tích của anh, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm đồng tình với quan điểm của Tòa án cấp sơ thẩm về việc nguyên đơn anh Mai Văn T bổ sung yêu cầu khởi kiện trên tại phiên tòa sơ thẩm là vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu này là đúng.

[4] Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 76 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước thì anh Mai Văn T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Điều 76 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của anh Mai Văn T; giữ nguyên quyết định của Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2023/DS-ST ngày 30/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

2. Về án phí: Anh Mai Văn T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực ngay sau khi tuyên án./.

*** Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Trọng